

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Lê Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Công Thắm, bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Hưng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 195/2022 - HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc: “Tranh chấp ly hôn và con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 48/QĐST- HNGĐ ngày 28/7/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh T – sinh năm 1984

ĐKNKTT: khối 9, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An – có mặt

Bị đơn: Anh Trần Kiên C - Sinh năm 1979

ĐKNKTT: khối 9, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau:

Chị Nguyễn Thanh T và anh Trần Kiên C lấy nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào ngày 25/12/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại khối 6, phường Bến Thủy, thành phố Vinh đến năm 2018 thì mua chung cư Greenview3 thuộc khối 9, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không phù hợp tính tình, quan điểm sống nên trong cuộc sống hàng ngày thường phát sinh mâu thuẫn và có nhiều lúc đã xúc phạm đến nhau dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đã nhiều lần chị T làm đơn ly hôn nhưng anh C đã hứa sẽ thay đổi vì con chị cũng đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng cũng chỉ được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn lại càng căng thẳng hơn. Hiện tại vợ chồng đang sống chung nhà nhưng việc ai người đó làm, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Chị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu

thuần đã kéo dài và trầm trọng nên xin được ly hôn với anh C.

Về con: vợ chồng có 2 con chung là Trần Nguyễn Hà P, sinh ngày 18/12/2009 và Trần Tuệ M, sinh ngày: 01/8/2016. Ly hôn chị T có nguyện vọng được nuôi cả 2 con chung không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Kiên C đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát Thành phố Vinh phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định tại điều 48 BLTTDS; việc thụ lý và giải quyết đúng vụ án đúng quy định tại điều 28, điều 35 BLTTDS; xác định đúng tư cách đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo đúng quy định. Hội đồng xét xử cũng đã tuân thủ đúng các quy định của BLTTDS.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự, điều 51, 53, 56, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho Nguyễn Thanh T được ly hôn anh Trần Kiên C. Về con: Vợ chồng có 2 con chung là Trần Nguyễn Hà P, sinh ngày 18/12/2009 và Trần Tuệ M, sinh ngày: 01/8/2016. Nay ly hôn chị T có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết anh C không tham gia các phiên họp, phiên hòa giải cũng không có ý kiến gì. Vì vậy, cần giao cả hai con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh C do chị T không yêu cầu. Về tài sản: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét. Về án phí: Buộc chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, quan điểm của đại diện VKS, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị Thanh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về thủ tục tố tụng: đây là vụ án tranh chấp ly hôn và yêu cầu nuôi con, bị đơn là anh Trần Kiên C có hộ khẩu thường trú tại khối 9, phường Lê Lợi, thành phố Vinh nên giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Sau khi thụ lý Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh C hợp lệ, đúng quy định pháp luật nhưng anh C vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 147, khoản 3 điều 228, điều 271, điều 273 BLTTDS để giải quyết vụ án.

2. Về nội dung vụ án: chị T, anh C lấy nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào ngày 25/12/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên chị

T làm đơn xin ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án mở phiên hòa giải nhiều lần nhưng anh C vẫn vắng mặt không có ý kiến gì, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng. Chị T kiên quyết xin ly hôn để ổn định cuộc sống. Xét mâu thuẫn giữa chị T và anh C đã rất trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị T được ly hôn với anh C.

- Về con chung: Quá trình chung sống chị T, anh C có 2 con chung là Trần Nguyễn Hà P, sinh ngày 18/12/2009 và Trần Tuệ M, sinh ngày: 01/8/2016. Nay ly hôn chị T có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng của chị T là phù hợp với nguyện vọng của cháu Trần Nguyễn Hà P. Mặt khác anh C không có ý kiến gì về yêu cầu nuôi con. Để đảm bảo các quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con nên giao cả 2 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành là phù hợp.

- Về cấp dưỡng nuôi con: quá trình giải quyết vụ án chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên cần tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Cường.

- Về quyền thăm nom, gặp gỡ và chăm sóc con chung sau khi ly hôn: anh C có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc, gặp gỡ con chung chị T và người thân trong gia đình không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản: chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

- Về án phí: Buộc chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các điều 56,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28, điều 147, khoản 3 điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, xử:

- Về quan hệ tình cảm: xử cho chị Nguyễn Thanh T được ly hôn anh Trần Kiên C.

- Về con chung: giao con chung là Trần Nguyễn Hà P, sinh ngày 18/12/2009 và Trần Tuệ M, sinh ngày: 01/8/2016 cho chị Nguyễn Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh C do chị T không yêu cầu.

Anh C có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và gặp gỡ con chung, chị T và người thân trong gia đình không ai được ngăn cấm.

Về án phí: chị Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ do đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Vinh theo biên lai nộp tiền số 0010109 ngày 26 tháng 5 năm 2022.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị T có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Anh C vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi gửi:

- VKSNDTP.Vinh
- Các Đương sự
- Lưu HS
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND P Bến Thủy (nơi ĐKKH)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoài